

Số: 382/2020/QĐST-HNGĐ

Quận Ngô Quyền, ngày 11 tháng 12 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ khoản 4 Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 462/2020/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 11 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Chị Trần Thị N; nơi cư trú: Đường V, phường V, quận N, thành phố Hải Phòng.

Anh Trần Anh T; nơi cư trú: Đường T, phường N, quận L, thành phố Hải Phòng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị N và anh Trần Anh T thuận tình ly hôn. Xét việc thuận tình ly hôn của chị Trần Thị N và anh Trần Anh T được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 03 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy, cần áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình, công nhận chị Trần Thị N và anh Trần Anh T thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị Trần Thị N và anh Trần Anh T có hai con chung là Trần Nguyễn Yến V, sinh ngày 09/11/2007 và Trần Nguyễn Thanh T, sinh ngày 09/02/2012. Chị Trần Thị N và anh Trần Anh T thỏa thuận giao hai con Trần Nguyễn Yến V và Trần Nguyễn Thanh T cho chị Trần Thị N trực tiếp nuôi cho đến

khi mỗi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chị Trần Thị N và anh Trần Anh T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Thỏa thuận về con chung của chị Trần Thị N và anh Trần Anh T phù hợp với quy định tại các điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình, cần chấp nhận.

[3] Về tài sản chung: Chị Trần Thị N và anh Trần Anh T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Căn cứ khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí và lệ phí Tòa án, chị Trần Thị N và anh Trần Anh T mỗi người phải nộp 150.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị N và anh Trần Anh T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Trần Thị N và anh Trần Anh T có hai con chung là Trần Nguyễn Yến V, sinh ngày 09 tháng 11 năm 2007 và Trần Nguyễn Thanh T, sinh ngày 09 tháng 02 năm 2012. Chị Trần Thị N và anh Trần Anh T thỏa thuận giao hai con Trần Nguyễn Yến V và Trần Nguyễn Thanh T cho chị Trần Thị N trực tiếp nuôi cho đến khi mỗi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chị Trần Thị N và anh Trần Anh T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Trần Thị N và anh Trần Anh T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Trần Thị N và anh Trần Anh T mỗi người phải nộp 150.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0006800 ngày 25 tháng 11 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Chị Trần Thị N và anh Trần Anh T đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô quyền;
- UBND phường Nghĩa Xá, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng (ĐKKH ngày 16/7/2007);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Minh Thu